GÃY HAI XƯƠNG CẲNG CHÂN

1. Gãy hai xương cẳng chân: Đ/S:
2. Trên nếp gấp cổ chân 5cm Đ
3. Dưới nếp gấp gối 4 cm S 5CM
4. Dưới nếp gấp gói 2 cm S
5. Trên mắt cá 5cm S
6. Gãy 2 xương cẳng chân: Đ/S
7. Gãy 1/3 dưới khó liền Đ
8. Gãy phía trước dễ bị lộ xương Đ
9. 1/3 dưới xương chày hình trụ tam giác nên dễ gãy S
10. Dễ gây chèn ép khoang Đ
11. Số khoang ở cẳng chân
12. 2
13. 3
14. **4**
15. 5
16. Biến chứng ngay của gãy 2 xương cẳng chân:
17. **Shock chẩn thương**
18. **CEK**
19. **Tổn thương mạch, TK**
20. Sudeck
21. Biến chứng sớm của gãy 2 xương cẳng chân
22. CEK
23. **Sudeck**
24. **Nhiễm trùng, hoại thư sinh hơi**
25. Tắc mạch mỡ
26. Chậm liền xương là sau bao lâu xương không liền:
27. **4-5 tháng**
28. 6 tháng KHỚP GIẢ
29. 7 tháng
30. 4-8 tháng
31. Mổ chỉnh lệch trục chi khi: Đ/S
32. Xoay ngoài quá 10 độ Đ
33. Xoay trong quá 5 độ Đ
34. Chi ngắn quá 2 cm Đ
35. Xoay trong quá 10 độ S
36. Điều nào sau đây không đúng khi sơ cứu gãy 2 xương cẳng chân kín:
37. **Bất động chi kiểu FESSA: KHUNG CĐN**
38. Phòng chống Shock
39. Giảm đau bằng Morphin
40. Tất cả đều đúng
41. Điều trị bảo tồn gãy 2 xương cẳng chân khi:
42. **Gãy kín không di lệch THEO CC+BH**
43. **Gãy kín di lệch ít và có răng lược cài nhau THEO CC**
44. Gãy hở độ 2
45. Gãy hở độ 3b
46. Điều trị đóng đinh AO trong gãy 2 xương cẳng chân có ưu điểm trừ:
47. Cố định chắc
48. **Chống được xoay**
49. Ít tổn thương màng xương NẸP THÌ GÂY TỔN THƯƠNG MÀNG XƯƠNG
50. Đặt nẹp mặt ngoài sẽ tránh được nguy cơ hoại tử da nơi có nẹp vít: NẸP AO
51. Phẫu thuật không mở ổ gãy bằng đinh nội tủy đơn thuần có ưu điểm là:
52. **Ít gây tổn thương màng xương**
53. Chống được xoay
54. Cả 2 đều đúng
55. Cả 2 đều sai
56. Để chống biến chưng xoay khi đóng đinh nội tủy đơn thuần dưới màn huỳnh quang tăng sáng. Ta có thể:
57. **Làm bột tăng cường**
58. Dùng đinh có chốt ngaNG
59. Đặt nẹp vít AO
60. Đóng đinh Kuntcher
61. Trong sơ cứu gãy hở 2 xương cẳng chân, điều nào làm:
62. Dùng cố định ngoài kiểu FESSA
63. Xử trí tốt da và phần mềm
64. Tiêm SAT 1500 UI
65. **Cả 3 đều đúng**
66. Kết hợp xương bên trong ngay trong Gãy 2 xương cẳng chân nếu: Đ/S
67. Gãy hở độ 3b S
68. Gãy hở độ 1 đến sau 12h S
69. Gãy hở độ 2 đến sớm Đ
70. Phẫu thuật viên chuyên khoa Đ
71. Trong CEK, gãy 2 xương cẳng chân, nếu tiến triển tốt có thể khâu da và vá da sau:
72. 3 tuần
73. 1-3 tuần
74. **1-2 tuần**
75. 10 ngày
76. Cố định ngoài trong gãy 2 xương cẳng chân: Đ/S
77. Tốt cho gãy xương hở nặng đến muộn Đ
78. Cố định xương vững Đ
79. Khó chăm sóc phần mềm S
80. Tỉ lệ liền xương thì đầu cao Đ
81. Trong khi chụp X quang 2 xương cẳng chân cần: Đ/S
82. Để phân độ gãy hở S
83. Cần chụp được cả hai khớp cổ chân và khớp gối Đ
84. Đánh giá gãy phức tạp hay đơn giản Đ
85. Đánh giá sự di lệch Đ
86. Trong chèn ép khoang cẳng chân, nếu không được xử trí sau bao lâu thì xem như tổn thương không hồi phục:
87. 6h
88. **8h**
89. 12h
90. 24h
91. Xét nghiệm nào cần làm để chẩn đoán chèn ép khoang: Đ/S
92. Công thức máu S
93. X quang S
94. Đông máu cơ bản S
95. Doppler mạch Đ